

Số: 603/QĐ-ĐHCNVT

Phủ Thọ, ngày 10 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận đạt chuẩn đầu ra Tin học cho sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ

Căn cứ Quyết định số 4573/QĐ-BCT ngày 23/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 04/04/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì về việc Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của trường Đại học Công nghiệp Việt Trì;

Căn cứ Quyết định số 1069/QĐ-ĐHCNVT ngày 31/12/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì về việc Ban hành chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Biên bản họp xét đề nghị công nhận đạt chuẩn đầu ra Tin học của Hội đồng kiểm tra và cấp chứng nhận Tin học theo chuẩn đầu ra cho sinh viên năm 2023;

Theo đề nghị của Ủy viên thường trực Hội đồng kiểm tra và cấp chứng nhận Tin học theo chuẩn đầu ra cho sinh viên năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn đầu ra Tin học cho 54 sinh viên liên thông đại học ngành Ngôn ngữ Anh; các lớp: NNVB2-7Đ20, NNVB2-10Đ20, NNVB2-3Đ21, NNVB2-4Đ21, NNVB2-8Đ21; khóa tuyển sinh năm 2020, 2021.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các Ông (bà) Trưởng phòng: Quản lý Đào tạo, Tài chính – Kế toán, Công tác sinh viên và Tuyển sinh; Trưởng khoa: Công nghệ Thông tin, Ngoại ngữ và sinh viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, QLĐT

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Trần Thị Hằng

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 603/QĐ – ĐHCNVT, ngày 10 tháng 10 năm 2023)



TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Nơi sinh	Lý do công nhận	Ghi chú
1	Trần Thị Lan Hương	03.03.1997	NNVB2-3Đ21	Phú Thọ	Đã có CC UDCNTT CB	
2	Hà Đức Cảnh	25.12.1992	NNVB2-4Đ21	Vĩnh Phúc	Đã có CC UDCNTT CB	
3	Nguyễn Minh Hoàng	27.07.1998	NNVB2-3Đ21	Phú Thọ	Đã có CC UDCNTT CB	
4	Phạm Thanh Mai	22.12.1981	NNVB2-8Đ21	Hà Nội	Đã có CC UDCNTT CB	
5	Nguyễn Lê Trinh	01.10.1979	NNVB2-7Đ20	Hà Nội	Đã có CC UDCNTT CB	
6	Đỗ Minh Chiến	11.07.1980	NNVB2-10Đ20	Thanh Hoá	Đã có CC UDCNTT CB	
7	Nguyễn Thị Cúc	28.07.1982	NNVB2-10Đ20	Thái Bình	Đã có CC UDCNTT CB	
8	Hoàng Văn Điền	13.10.1971	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
9	Nguyễn Văn Dương	06.02.1970	NNVB2-10Đ20	Hải Dương	Đã có CC UDCNTT CB	
10	Nguyễn Thị Thu Hà	05.09.1980	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
11	Nguyễn Thị Hạnh	20.09.1978	NNVB2-10Đ20	Hải Dương	Đã có CC UDCNTT CB	
12	Nguyễn Văn Hiếu	17.08.1988	NNVB2-10Đ20	Hải Dương	Đã có CC UDCNTT CB	
13	Trần Thị Thanh Hồng	19.11.1983	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
14	Nguyễn Thị Xuân Hương	17.11.1981	NNVB2-10Đ20	Hưng Yên	Đã có CC UDCNTT CB	
15	Trần Thị Huy	24.03.1983	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
16	Nguyễn Tuấn Khanh	07.02.1972	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
17	Nguyễn Văn Khánh	13.08.1977	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
18	Phạm Văn Khiên	15.12.1976	NNVB2-10Đ20	Thái Bình	Đã có CC UDCNTT CB	
19	Nguyễn Duy Linh	18.11.1987	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
20	Lê Văn Lợi	25.05.1974	NNVB2-10Đ20	Hà Nam	Đã có CC UDCNTT CB	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Nơi sinh	Lý do công nhận	Ghi chú
21	Lý Hải Ly	20.11.1987	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
22	Nguyễn Công Lý	19.12.1980	NNVB2-10Đ20	Nam Định	Đã có CC UDCNTT CB	
23	Trần Thị Thùy Mai	25.12.1988	NNVB2-10Đ20	Nghệ An	Đã có CC UDCNTT CB	
24	Vũ Thị Mát	07.09.1980	NNVB2-10Đ20	Bắc Giang	Đã có CC UDCNTT CB	
25	Nguyễn Thị Hồng Mến	13.09.1983	NNVB2-10Đ20	Hưng Yên	Đã có CC UDCNTT CB	
26	Hoàng Việt Nam	11.05.1980	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
27	Hoàng Thị Nguyên	18.01.1983	NNVB2-10Đ20	Nam Định	Đã có CC UDCNTT CB	
28	Thái Thanh Phú	16.10.1978	NNVB2-10Đ20	Phú Thọ	Đã có Bằng TNĐH ngành Tin học	
29	Nguyễn Trọng Thanh	30.11.1983	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
30	Mạc Diên Thiện	28.08.1982	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
31	Hoàng Minh Thuận	22.09.1979	NNVB2-10Đ20	Hà Nam	Đã có CC UDCNTT CB	
32	Đỗ Trọng Tiến	18.06.1982	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
33	Nguyễn Ngọc Toàn	04.11.1983	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
34	Vũ Quốc Toàn	14.03.1981	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
35	Nguyễn Thị Huyền Trang	12.01.1990	NNVB2-10Đ20	Thái Nguyên	Đã có CC UDCNTT CB	
36	Phan Thị Thu Trang	15.09.1983	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
37	Nguyễn Văn Tư	10.04.1987	NNVB2-10Đ20	Bắc Giang	Đã có CC UDCNTT CB	
38	Nguyễn Thanh Tuấn	27.12.1970	NNVB2-10Đ20	Hải Dương	Đã có CC UDCNTT CB	
39	Lê Quốc Bảo	19.05.1983	NNVB2-10Đ20	Thái Bình	Đã có CC UDCNTT CB	
40	Trần Thị Châu	08.11.1976	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
41	Lê Thành Công	06.09.1990	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
42	Nguyễn Đình Đặng	09.04.1988	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
43	Nguyễn Thị Dung	28.08.1981	NNVB2-10Đ20	Hải Dương	Đã có CC UDCNTT CB	
44	Giang Sơn Hà	30.03.1975	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	



TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Nơi sinh	Lý do công nhận	Ghi chú
45	Mai Kim Hiền	11.08.1980	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
46	Nguyễn Xuân Hòa	18.10.1981	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
47	Vũ Đức Hùng	24.04.1977	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có Bằng TNĐH ngành Tin học	
48	Phan Thị Thanh Hương	22.12.1981	NNVB2-10Đ20	Quảng Ninh	Đã có CC UDCNTT CB	
49	Nguyễn Thị Liên	14.08.1982	NNVB2-10Đ20	Hưng Yên	Đã có CC UDCNTT CB	
50	Đoàn Hữu Lương	07.02.1970	NNVB2-10Đ20	Ninh Bình	Đã có CC UDCNTT CB	
51	Nguyễn Huyền Ngọc	29.01.1979	NNVB2-10Đ20	Hà Nội	Đã có CC UDCNTT CB	
52	Đặng Thị Thanh	04.11.1981	NNVB2-10Đ20	Thái Bình	Đã có CC UDCNTT CB	
53	Nguyễn Thị Thu Trang	08.07.1982	NNVB2-10Đ20	Hải Dương	Đã có CC UDCNTT CB	
54	Phạm Văn Trịnh	20.10.1972	NNVB2-10Đ20	Hải Phòng	Đã có CC UDCNTT CB	

Ấn định danh sách có 54 sinh viên.